

Số: 96/2026/QĐST-HNGĐ

Tây Ninh, ngày 09 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - TÂY NINH

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84, 110, 116 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 340/2026/TLST-VDS ngày 25 tháng 6 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Trương Tuấn P, sinh năm 1987.

Số CCCD: 080087004867.

Địa chỉ: Số A Quốc lộ A, khu phố T, phường L, tỉnh Tây Ninh.

- Bà Đinh Huỳnh Khánh L, sinh năm 1990.

Số CCCD: 087190004665.

Địa chỉ: Số A Quốc lộ A, khu phố T, phường L, tỉnh Tây Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Trương Tuấn P và bà Đinh Huỳnh Khánh L tự nguyện tìm hiểu và kết hôn, được Ủy ban nhân dân Phường D, thành phố T, tỉnh Long An (nay là phường L, tỉnh Tây Ninh) cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 06/8/2015. Hiện tại cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc do tính không hợp nhau, thường xuyên cãi nhau, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, không có khả năng hàn gắn. Do đó, ông P và bà L yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Tòa án nhân dân khu vực 1 - Tây Ninh thụ lý việc dân sự theo quy định tại khoản 2 Điều 29, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Tòa án nhân dân khu vực 1 - Tây Ninh đã tiến hành hòa giải nhưng ông P và bà L kiên quyết ly hôn. Do đó, ngày 01 tháng 7 năm 2026, Tòa án nhân dân khu vực 1 - Tây Ninh lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành. Tại phiên hòa giải, ông P và bà L đã thống nhất ly hôn vì không còn tình cảm vợ chồng.

[3] Về con chung: Ông Trương Tuấn P và bà Đinh Huỳnh Khánh L xác định có 02 con chung tên Trương Huỳnh Khánh N, sinh ngày 02/3/2018 và Trương Huỳnh Bảo N1, sinh ngày 22/4/2022. Ông P và bà L thống nhất giao 02 con chung cho bà L trực tiếp nuôi dưỡng, ông P có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.500.000 đồng đối với mỗi con chung. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 07 năm 2026 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Ông Trương Tuấn P và bà Đinh Huỳnh Khánh L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của những người yêu cầu được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 01 tháng 7 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có người yêu cầu nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Trương Tuấn P và bà Đinh Huỳnh Khánh L thuận tình ly hôn.

Về con chung: Ông Trương Tuấn P và bà Đinh Huỳnh Khánh L xác định có 02 con chung tên Trương Huỳnh Khánh N, sinh ngày 02/3/2018 và Trương Huỳnh Bảo N1, sinh ngày 22/4/2022. Ông P và bà L thống nhất giao 02 con chung cho bà L trực tiếp nuôi dưỡng, ông P có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm nghìn đồng) đối với mỗi con chung. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 07 năm 2026 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Về nghĩa vụ chậm cấp dưỡng: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, trong trường hợp người phải thi hành án chậm thi hành án thì người phải thi hành án còn phải chịu số tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả; lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo qui định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Người trực tiếp nuôi con được quyền yêu cầu hạn chế quyền thăm nom nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom làm ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc giáo dục con chung. Vì quyền lợi của con chung, các bên hoặc một bên có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con chung cũng như mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Ông Trương Tuấn P và bà Đinh Huỳnh Khánh L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Ông Trương Tuấn P và bà Đinh Huỳnh Khánh L phải chịu lệ phí là 300.000 đồng. Lệ phí được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí ông P, bà L đã nộp theo biên lai thu số 0014428 ngày 23/6/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát KV1-TN;
- Phòng THADS KV1 - TN
- UBND xã (phường) nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- AV, Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Tố Loan